



Tuần Báo Vô Vi

1 tháng 12 năm 2013

Số 162

Email: tuanbaovovi@gmail.com

Website: www.voviphatphap.org

Tuần này :

- Mục Bé Tám
- Lời Vàng Tiếng Ngọc
- Tình Thầy Tận Độ
- Sinh Hoạt Bạn Đạo
- Tâm Sự với Đức Thầy
- Thư Từ Lai Vãng
- Thi Ca của Đức Thầy
- Bên Đèn Đọc Sách

Tờ báo hàng tuần của Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp phục vụ cho bạn đạo Vô Vi thế giới

Mục Bé Tám

Copyright by Lương Sĩ Hằng-Vĩ Kiên. All rights reserved.

Thưa các bạn,

Mục Bé Tám, viết qua tâm KHÔNG, liên hệ với từ quang của Đại Bi, nó cũng là một liều thuốc trị tâm bệnh và giải tỏa uất khí của tim, gan và thận. Không nên cắt xén bất cứ giai đoạn nào, có Đạo Tâm thì sẽ hiểu chiều sâu của Mục Bé Tám. Ước mong các bạn thực hành đúng đắn, thì sẽ cảm thông chiều hướng phát triển của tâm linh.

Kính bái,
Bé Tám



Phần câu hỏi dành cho buổi sinh hoạt “Mục Bé Tám”:

1. Thông là sao ?
2. Muốn hướng tâm thì phải làm sao ?
3. Làm người cần hiểu lấy chính mình hay không ?
4. Khổ muôn bề là sao ?
5. Trừu tượng là sao ?
6. Thiên đường khắp các nơi đều mong muốn có ngày chủ nhật là sao?
7. Ở đời này mối tình nào quý nhất ?

Copyright © Lương Sĩ Hằng - Vĩ Kiên & VÕ VI. All rights reserved.

<p>Ngày 9 tháng 2 năm 1996</p> <p>1) Hỏi : Thông là sao?</p> <p>Đáp: Thông là luồng điện từ cơ tạng cho đến khối óc đều giao cảm tốt đẹp gọi là thông suốt, chủ của thể xác là phần hồn hoạt động nhanh nhẹ, không trì trệ.</p> <p>Kệ:</p> <p>Quyết tâm khai triển muôn bề tiến Thức giác tâm tu chẳng có phiền Quy hội muôn chiều không ác ý Hướng tâm thanh tịnh tự thân yên.</p>	<p>Ngày 10 tháng 2 năm 1996</p> <p>2) Hỏi : Muốn hướng tâm thì phải làm sao?</p> <p>Đáp: Thưa muốn hướng tâm thì phải thường xuyên niệm Phật theo đường lối của Pháp lý, thì sẽ có đường tiến ngay trung tim bộ đầu, điện tâm sẽ phát sáng sau khi trụ trong lúc nhập định.</p> <p>Kệ:</p> <p>Khai tâm tiến hóa hành trình định Khai thác nguyên lai tự chính mình Quy hội tâm linh chung một hướng Cùng nhau xây dựng thật là minh.</p>
<p>Ngày 11 tháng 2 năm 1996</p> <p>3) Hỏi : Làm người cần hiểu lấy chính mình hay không?</p> <p>Đáp: Thưa rất cần hiểu lấy chính mình, thì mới phát triển lãnh vực tâm linh mà tiến hóa, ngược lại không hiểu lấy chính mình, thì giờ phút lâm chung rất bơ vơ. Chỉ có tu thiền đứng đắn thì càng ngày càng hiểu chính mình nhiều. Nếu hướng bề ngoài, ảo ảnh về Tiên Phật thì cuối cùng cũng chẳng đến đâu, tu mà bỏ lấy chính mình chạy theo chơn lý của người khác không khác gì cây chùm gởi ở trên rừng. Nhìn rõ sự cấu trúc của Trời Đất, đang hiện ra nơi hành giả đang hành thiền tùy theo duyên nghiệp, tạo thành một bộ luật nhân quả, đang theo dõi mỗi người như hình với bóng, cần tham thiền nhập định thì mới giải được nghiệp tâm.</p> <p>Kệ:</p> <p>Lâu ngày tạo khổ tạo tâm mê Trì trệ luân lưu khắp mọi bề Ý động không hành sao giác thức Lâm than tưởng thật tự mình mê.</p>	<p>Ngày 12 tháng 2 năm 1996</p> <p>4) Hỏi : Khổ muôn bề là sao?</p> <p>Đáp: Thưa khổ muôn bề là bên trong cơ tạng và khối óc, không chịu tu sửa thì điện năng của nội bộ không phát triển và quân bình được, từ bên trong cho đến bên ngoài, không phát sáng, lúc nào cũng sợ mà không biết sợ cái gì! Không bao giờ đạt tới tiêu chuẩn của cuộc sống, tâm thức chấp mê và không cởi mở.</p> <p>Kệ:</p> <p>Chon hành giải toả muôn bề động Điện giới khai thông triển một vòng Kinh kệ khối óc không trật tự Mê mê tinh tinh chẳng giờ thông.</p>
<p>Ngày 13 tháng 2 năm 1996</p> <p>5) Hỏi : Trừu tượng là sao?</p> <p>Đáp: Thưa trừu tượng là cao hơn sự hiểu biết của người sẵn có, nghe được nhưng không hiểu được. Người phàm hay nói chuyện thiên cơ, không thực tế, mượn trốn làm tiền người chưa hiểu.</p> <p>Kệ:</p> <p>Đặt ra đủ lý đủ điều tham Khó hiểu khó minh lại khó làm Quy hội những điều trong ảo vọng Khó tu khó tiến vẫn còn tham.</p>	<p>Ngày 14 tháng 2 năm 1996</p> <p>6) Hỏi : Thiên đường khắp các nơi đều mong muốn có ngày Chủ Nhật là sao?</p> <p>Đáp: Thưa thiên đường là nơi hội tụ tâm linh chỉ có ngày Chủ Nhật thì mới có cơ hội nghỉ ngơi và tham gia vào chiều hướng tâm linh, tự giải bớt nghiệp trong khi bàn bạc về Đạo Pháp, vô cùng ích lợi cho tâm lẫn thân, vui hợp trong ý chí thiên lành, trí óc được khai triển thay vì xài phí và tạo động vô ích, được cơ hội nhìn lại sự sai lầm của chính mình để sửa tiền, thay vì cộng thêm sự động loạn từ bên ngoài không hữu ích cho tâm lẫn thân, tuần nào cũng được nghe qua tiếng chuông cảnh tỉnh tâm thức.</p> <p>Kệ:</p> <p>Quy hội thức giác tự khai minh Rõ lẽ cần khôn rõ chính mình Thượng Đế ân ban tình mến cảm Vui hòa huynh đệ tự mình minh.</p>

Ngày 15 tháng 2 năm 1996

7) **Hỏi :** Ở đời này mới tình nào quý nhất?

Đáp: Thừa tình đồng đạo quý nhất, tức là tình hướng thượng chung một môi tiến hóa, mỗi người thực hành và không ý lại, sum họp trong sự thật thà và chất phác, không cần vị nể và hòa đồng thật sự, chung một luồng điển thăng hoa.

Kê:

Tự tu chi có tiến hòa quý
Điển giới thâm sâu thức hợp thì
Quy hội chơn hồn duyên tự đạt
Cùng vui cùng tiến chẳng còn nghi.

Lời Vàng Tiếng Ngọc

Pháp Là Gì ? (tiếp theo)

...
Còn nhiều người đi trong cái sai lầm, ý lại, phần đông là ý lại, cho nên bây giờ chúng ta qua nhiều chuyện chiến tranh rồi chúng ta thấy, ở mảnh đất Việt Nam này khổ cực hết sức khổ cực, khổ cực thế giới chưa có, Việt Nam đã có, nghèo khổ, bị chà đạp, bị đủ thứ, phong trào này, phong trào kia, đủ thứ hết. Chán rồi, nhưng mà giết được ai? Phần hồn vẫn luân hồi, luân hồi tại thế gian, thì các bạn bây giờ thấy lên đồng, lên bóng, nó về nó cho hay, tôi bị bán chỗ nào, tôi chưa có chết, rõ ràng nó chưa có chết, hồn nó còn. Khi mà bắt các bạn hiểu thế giới này lại còn thế giới bên kia, thì cái thế giới bên kia ở đâu? Ở ngay trong con tim chúng ta. Cái hồn đang giam hãm trong cái cơ thể này. Người kia họ chết, họ trở về được là cái hồn trước kia còn sống là cái hồn ở trong bản thể họ. Bây giờ các bạn hỏi bản thể họ tan rã thì cái hồn vẫn còn thành tựu, họ mới trở về mách bảo người thế gian. Bây giờ, chúng ta ở trong này cũng tương đồng với họ, mà chúng ta có hai nơi, đời đạo, có cái cơ thể ám cúng để cho phần hồn trụ trì để tu, thì chúng ta cũng mượn cái cơ thể này mà khai thông cái luồng thanh điển ở bên trên.

Khi ta thức giấc rồi chúng ta thấy, không có ngán cái gì hết. Người Việt Nam mà hiểu được cái mảnh đất đau thương này qua bao nhiêu sự đau khổ giày xéo, mà bao nhiêu sự bất mãn hàng ngày liên tục trên đầu óc chúng ta, nhưng mà chúng ta vẫn kiên trì sống là chúng ta hành đạo dễ hơn những người ở thế giới khác. Bởi vì những người ở thế

giới khác họ không có bị cái gì hết, không có ai ăn hiếp, còn mình túng quá rồi, mình thấy rằng mình cũng chẳng làm gì người ta được thì bây giờ mình nghĩ ngoài cái này còn cái kia, còn cái gì nữa?

Còn cái đạo! Cho nên nhiều người bí thế rồi nghe bùa gì cũng xin, rồi cúng ông, cúng bà, ông lên bà xuống, cúng để hộ độ giùm. Nó cũng không biết pháp luật là cái gì nữa, nói thiệt. Nó xin thiêng liêng phù hộ cho nó qua khỏi đây đi tới Long Thành mà nó cũng vô nó cúng cái rồi nó đi; chớ không phải là nó nói thôi bây giờ tôi vô tôi hỏi ban an ninh đây đi Long Thành được không? Nó không thèm hỏi cái đó. Nó chạy vô chùa nó thắp cây nhang, nó quỳ gối cho con đi Long Thành bình an. (Thầy cười). Bởi vì nó lúng túng rồi, nó không biết cái gì hết, nhưng mà nhờ cái đó nó mới hiểu cõi thiêng liêng. Rồi bây giờ chúng ta có cái cơ hội này, nắm lấy để sửa. Chúng ta dòm lên trời thấy ai quản lý mảnh đất phù sanh này? Nếu bên trên không ban bố thanh khí điển xuống thì mảnh đất này thúì hết, hư hết, chết hết, không có sống được. Cái bên trên đang quản lý chớ dưới này có làm gì được đâu! Sự sáng suốt ở đâu đem xuống? Bên trên đem xuống chớ dưới này đâu có. Nếu mà tắt thanh khí điển thì chúng ta ở đây, ngồi đây tiêu rồi đâu có sống mà nói đạo, khối óc hết chuyển rồi. Cho nên cái căn nguyên của chúng ta không ..!!!.

Các bạn chính các bạn đang làm thầy, một bậc lãnh đạo của Tiểu Thiên Địa chớ không phải các bạn là người tầm thường đâu, đừng có tưởng

tâm thường. Cho nên ở trong cái nước văn minh người ta tôn trọng cái nhân vị ghê lắm. Muốn yết kiến một người tâm thường mình cũng phải xin phép người ta chớ không phải – Ê! Muốn nói gì thì nói. Không được! Người ta không thích trả lời thì mình cũng phải ra đi, chớ không có dám chê người đó. Bởi vì, người ta không thích hay là người ta không hiểu hoặc người ta không muốn nói, chớ không phải làm càn như ở dưới đây, đi đường hỏi mà không nói nó vô nó đánh cái búp liền. Cái đó không được. Người ta tôn trọng cái nhân vị vậy. Còn chiếc xe hơi ở đây lái lên xe hơi rồi thấy người đi lỡ bước ra ngoài đường rồi ảnh xô đuổi người ta, có tánh cách xô đuổi, la lô đồ, người ta không có. Bởi vì khối óc tạo ra xe hơi, mà người đó lỡ bước qua con đường thì mình phải biết phép lịch sự mình đậu lại để cho người ta đi. Khối óc tạo ra xe hơi chớ xe hơi đâu có tạo ra khối óc. Người ta văn minh tới vậy. Còn xứ của mình, nó còn đi trong hỗn độn, lộn xộn.

Nhưng mà bây giờ mình tu ở đây mình lập lại cái trật ở trong tư tưởng của mình. Rồi mình thấy cái quyền năng của khối óc của mình. Càng ngày càng tu rồi quý vị thấy quý vị là một vị bác học, đang khai thác cái Tiểu Thiên Địa này, để tìm cái nguyên năng, nhiên liệu điện quang, tom góp để nhập Niết Bàn cũng như đức Phật đã làm và đã đạt. Chớ không phải là các bạn không có thể làm được. Tôi không tin một người nào không có thể làm được nếu người đó đã chịu khắc phục lấy họ rồi thì chắc chắn họ sẽ đắc pháp, chắc chắn họ phải tiến tới cái nơi đó. Bởi vì đảng này đã mở cái pháp chỉ định ngay trung tim bộ đầu, không cho các bạn xài cái phàm tâm nữa. Nếu mà các bạn xài cái con tim phàm tâm thì các bạn vẫn còn lệ thuộc bởi đời. Mà các bạn xài ngay trung tim bộ đầu thì không có lệ thuộc bởi ai hết, tự do phát triển, hòa đồng, thăng tiến lên trên.

Cho nên, cái phương pháp này nó sẽ đưa con người tới văn minh, cấp tốc. Các bạn tu một thời gian bốn, năm năm rồi các bạn xuất ngoại. Các bạn thấy – À, té ra mình ở Việt Nam mình không có học lớp đại học gì, nhưng mà đi tới bên này cách đối xử của mình nó cũng tương đồng với những người văn minh kia. Bởi vì bên ngoại quốc người ta sùng ông như bên Mỹ, người ta tự do đâu có vụ nói e, e nó bắn cái rằm cho chết, phải nói lễ phép, lễ độ. Rồi sau này các bạn xuất hồn được lên trên kia cũng vậy. Các bạn không có thiếu lễ độ, không có ai ứng trước mặt các bạn hết. Phải có lễ độ! Lên trên đó có

lễ độ, tự nhiên tới cái giới đó các bạn sẽ học. Gặp một cái bông hoa đối diện trước mặt các bạn, bạn là người lễ độ lịch sự, cô Tiên mới ứng hầu. Lúc đó hiện ra rồi mình mới xin phép người ta được. Còn các bạn mà hung hăng tới đó muốn bẻ bẻ, người ta không có nói, nhưng mà người ta không có ứng ra.

À, rồi sau này các bạn xuất hồn được rồi các bạn thấy từ ngay ở thế gian. Bạn có nghe được cái âm nhạc của cái bông hoa, các bạn nghe sự kêu réo đau khổ của những phần tử chung thân khổ sai là những cái rau cỏ, những cái cây bị giam hãm đứng một nơi ở đó, khổ cực ghê lắm. Tới lúc đó mình nghe, mình hiểu cái âm thanh đó. Cái sự đau khổ đó là vô trong cái trường đại học của thiêng liêng rồi, mình lên trên kia mình mới đi đúng cái lễ độ ở bên trên. Cho nên cái pháp này nó sẽ dẫn dắt các bạn có lớp, có lang, thứ tự, cởi mở cho các bạn đi tới thứ tự, trật tự đảng hoàng chớ không có cho các bạn đi lộn xộn đâu.

Nhưng mà cứ tu bao nhiêu đó, ban đầu mình sửa cái hạ thừa, trung thừa, thượng thừa. Rồi mình nắm cái điển đó xuất ra cũng hạ thừa, trung thừa, thượng thừa. Lên trên cũng hạ thừa, trung thừa, thượng thừa, mà cái văn minh mỗi giới nó mỗi khác. Đi cao chừng nào thì nó nhẹ chừng nấy, đơn giản, và thông minh hẳn đi, chớ không có đại đột đầu. Cho nên, các bạn đừng có nhớ rằng cái bản thể gỗ ghè này. Bản thể gỗ ghè này tôi nói rằng không khác gì một đồng rác phức tạp mà thôi. Bạn có học cái sách này, đọc cái sách kia, đọc cái sách nọ cũng chuyện của thiên hạ. Nhưng mà bạn bây giờ hết thầy, bạn mua cái tử về cái nói: A! Chu choa, kinh ông này hay để một cuốn. Ngày mai, kinh ông kia hay để một cuốn, để mấy trăm cuốn. Rốt cuộc, người ta thi đó bạn một câu, bạn không biết đường trả lời, nghĩa là bạn chưa có coi cuốn nào hết, nhưng mà nó bận rộn ghê lắm. Người ta hỏi chứ nhà bạn có bao nhiêu cuốn kinh? Một trăm cuốn!

Rồi ra ở đời này, coi sơ qua người ta hỏi ông biết kinh gì? Tôi biết nhiều lắm! Mà biết cái gì? Người ta hỏi một câu cũng không biết đường trả lời. Hỏi chứ tại sao tu lại nói Nam Mô A Di Đà Phật? Cái đầu đề của cái cuốn sách, làm ơn cắt nghĩa cho tôi nghe. Không có biết đường cắt nghĩa. Nói thiệt! Có nhiều người nói đọc Nam Mô A Di Đà Phật là kính nể ông Phật chớ không biết Nam Mô A Di Đà Phật là cái gì? Đảng này, tôi trước kia cũng ở trong cái lệ lỗi đó. Mình tưởng là đọc Nam Mô A Di Đà Phật là kính nể ông Phật, đọc cho ông Phật nghe để ông Phật ông độ, sau này chết ông dẫn mình đi chớ.

Tôi hồi trước cũng vậy, cũng có lười niệm hoài à. Không có biết cái nguyên lý đó! Sau này càng tu, càng khám phá ra mình mới thấy, thiệt là sáu cái luân xa rõ ràng nó chạy đều trong cái cơ thể. Mà cái cơ thể của chúng ta lớn rộng lắm, chớ không phải eo hẹp. Một cái Tiểu Thiên Địa nó là một quốc gia mà. Từ cái động loạn chúng ta đem tới thanh bình. Nó động loạn, nó mới tối tăm; tối tăm nó mới làm điều sai quấy.

Bây giờ các bạn tu cho nó mở. Nó sáng suốt, nó là cái xá vệ quốc. Con ruồi, con muỗi cũng biết trật tự, con sâu, con bọ cũng biết sự sống của trật tự của nó, thành ra nó không có lộn xộn. Cho nên cái cảnh Phật, người ta vẽ cảnh Phật những cây liễu yếu này kia kia nọ. Các bạn thấy, thanh bình hết sức thanh bình, sạch sẽ hết sức sạch sẽ. Bây giờ chúng ta tu ở đây cũng vậy, mà nếu chúng ta không có tu thì nó theo cái đường lối tham sân. Nó hướng ngoại là nó động loạn chớ gì, nó tối tăm. Ngày đêm nó cũng là bão bùng nguy hiểm, lo âu, bàng hoàng. Rồi bây giờ chúng ta mở cho nó thanh tịnh rồi thôi, thì nó là cái xá vệ quốc. Bất cứ giờ phút nào các bạn không biết cái ngủ, cái vui, cái buồn. Không có! Đâu đó nó đã có trật tự rồi, đâu có phần nào mà lên nhiều động làm cho cái tâm mình bất an đâu. Cái luồng điện mình hòa đồng ở bên trên rồi không có cái sự bất an nữa, thành ra nó biến thành cái xá vệ quốc là vậy.

Còn nhiều người nói tôi sẽ tiến về cái xá vệ quốc đất Phật, đi máy bay qua Ấn Độ hành kinh, rồi đi qua Trung Hoa học đạo rồi đi lên, đi qua bên Mỹ, bên Tây đi tứ tung hết. Rốt cuộc rồi cũng phải trở về với bản thể. Còn bây giờ chúng ta học được cái

pháp này là chúng ta tiện bớt cái tiền lộ phí đó đi, chặn đứng cái ảo tưởng đó đi, rồi để mở lấy mình rồi mình mới thấy. À, tôi phải trở về với tôi. Tôi mới biến thành từ cái động loạn đi tới thanh tịnh. Đó mới là cái xá vệ quốc muôn đời, chính tôi làm cho tôi. Cô độc viên một mình. Tôi làm chủ, trụ trì tất cả những cái cơ giới có tầng lớp thứ tự ở bên trong, từ thanh tới trước, từ trước tới thanh tôi biết hết. Cái kinh của A Di Đà cũng có nói, nhưng mà người phạm họ không biết, học cho thuộc lòng vậy thôi chớ cắt nghĩa không biết. Cho nên bạn tu ở đây, rồi bạn mới thấy cái Kinh A Di Đà mà bạn lấy cái điển giải nó mình rồi thì bạn mới thấy đức Phật trước mặt đâu có xa các bạn. Ngài dạy rất tỉ mỉ, từ li từ tí để dẫn tiến phần hồn, nhưng mà người phạm không biết! Như ở đây có cái Kinh A Di Đà trước khi ông Tư muốn lia thể, tôi yêu cầu ông phải cắt nghĩa. Nhưng mà cắt nghĩa trong cái lý trí của ông xét cắt nghĩa là tôi không có chấp nhận. Tôi nói ông xuất hồn được thì ít nhất ông cũng phải liên lạc được cái điển của đức Di Đà xuống để cắt nghĩa từng câu nói. Thành ra, cái lúc ông cắt nghĩa kinh A Di Đà ở đây thì cái mặt ông đỏ và các người xung quanh ngồi chép mặt đỏ hồng hào hết. Khác hẳn cái giờ thường, mà khi mà nói ra rồi á, người này hỏi: Tại sao ông nói cái đó là nó cúp. Bữa đó ngưng rồi không có viết được nữa.

(còn tiếp)

(Trích từ băng giảng của Đức Thầy – Sài Gòn ngày 14/7/1974)



DUYÊN LÀNH – THƯƠNG YÊU – XÂY DỰNG

Đời là bể khổ, câu nói của người xưa, nhưng riêng tôi thì cảnh khổ không còn ai hơn vì chính bản thân thời còn trẻ tôi đã trải qua nhiều giai đoạn khổ đau thử thách cùng cực, nên sau này thấy người khác lâm vào những cảnh khổ tương tự, thì tôi có cảm giác đau đớn như họ, lòng muốn giúp người nhưng lực bất tòng tâm. Vì hoàn cảnh tôi không hơn gì người cùng khổ.

Tôi sinh ra và lớn lên trong cảnh nghèo khó, khi có gia đình thì lâm vào cảnh chồng chửa vợ tôi. Tôi bị người chồng hành hạ đánh đập mỗi khi bị trái ý. Tôi kiên nhẫn chịu đựng và thủ phận vợ hiền. Khi có chức quyền thì người chồng càng thêm quá đáng, say sưa chè chén cố ý hắt hủi để tìm thêm người tình mới. Chịu không nổi những bất công của cuộc đời, tôi xin ly dị để trở lại cuộc sống bình thường với quyền nuôi dưỡng những đứa con tội nghiệp của tôi.

Chứng kiến những mảnh đời bất hạnh, đa số là bệnh tật của những người nghèo ở những vùng sâu xa, tôi quyết lòng học thuốc để có cơ duyên giúp đỡ những người thiếu thốn khổ đau. Làm công quả tại chùa Cao Đài Ngọc Huỳnh Đản, xã Vĩnh Bình Nam, Kiên Giang, hằng đêm tôi nguyện với Thiên Hoàng Từ Mẫu (*Đức Ngọc Hoàng Thượng Đế - Diêu Trì Kim Mẫu*) cho tôi được duyên may học thuốc mau chóng để có điều kiện hốt thuốc để giúp lành bệnh cho những người nghèo ở tại quê nhà.

Vào khoảng trung tuần tháng 3 năm 2010, trong giáo hội Cao Đài Minh Chơn Đạo có thông báo: tôi và em Nguyễn Thùy San được đề cử đi dự lớp Bồi Dưỡng Kiến Thức (BDKT) Y Học Cổ Truyền (YHCT) tại thánh thất Hư Vô Cảnh thuộc huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng do Chánh Phối Sư Lương Y Nguyễn Lương làm chủ chùa tổ chức, có sự hỗ trợ về của Hội Đông Y huyện Thạnh Trị đã cùng phối hợp giảng dạy và cấp giấy chứng nhận hầu có pháp nhân đứng hốt thuốc tại phòng Nam Y thuộc thánh thất của địa phương mình.

Trong khóa học chúng tôi có 12 trưởng phòng nam đại diện cho 11 thánh thất trong 3 tỉnh cuối ở cực nam tổ quốc. Tại đây, tôi gặp lại thầy Trần Văn

Thanh và may mắn được nhận Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp cùng một số kinh sách băng đĩa cũng như PPCP do Đức Thầy hướng dẫn thực hành hầu trị các bệnh ban đầu như : ngoại cảm hữu dư, và thất tình (*hi, nộ, ái, ố, ai, lạc, dục*) nội thương bất túc, những bệnh lý này đều phải dùng 3 pháp chính trong ngày thực hành và phối hợp Nam y mới có kết quả nhanh. Trong những giờ nghỉ giải lao, tôi cố nghe kỹ những lời giảng và hằng đêm tôi thực hành Pháp Lý Vô Vi thì kết quả bất ngờ đến với tôi là sức khỏe tăng tiến đúng như thầy dạy. Các học viên nam cũng xác nhận như tôi, điển hình như Lương y Hà Hoàng Huy, Phi Pho, Thùy Sang, Kim Tú v.v...

Những giờ giải lao nghỉ học tôi kể lại cảnh khổ của tôi, thì thầy Thanh có nói: Cảnh khổ của tôi đúng là “Tiên mắc họa” đã là tiên mắc họa tất nhiên phải khổ hơn người đời Thầy Thanh giảng nhiều mẫu chuyện trong kinh nhân quả và chứng minh qua PLVV. Thầy nói: Trường thi kỳ chót ai thực hành tốt rảo Pháp Lý Vô Vi thì chỉ một kiếp này thôi sẽ được giải thoát....

Sau khi mãn khóa, chúng tôi về phục vụ cho thánh thất Cao Đài tại địa phương, nhưng Lương Y Thanh có nói rõ BDKT-YHCT 3 tháng chỉ là giấy cấp tạm thời để các chùa có pháp nhân hoạt động nhân đạo, chứ theo pháp lệnh ngành y thì phải dự lớp 2 năm 10 chứng chỉ chính quy mới trở thành Lương y chuyên nghiệp. Do các thánh thất ở các vùng sâu xa nên ngành y tế và chính quyền cảm thông do bệnh nhân nghèo quá đông mà thầy thuốc lại ít nên họ du di, cảm thông cho những chùa chiến trong công tác từ thiện nhân đạo...

Tại Ngọc Huỳnh Đản, tôi được đề cử là trưởng phòng Nam Y và bạn đạo cùng học là cô Thùy San cùng hốt thuốc phục vụ bệnh nhân, như có điều lạ là những lần tôi bận việc riêng xin tạm nghỉ hốt thuốc, dù có người khác thay thế, cũng toa cũ hốt y theo công thức thì bệnh cũng không bớt ... do vậy bệnh nhân cứ phải chờ tôi về hốt thuốc cho họ...

Tôi phải dự khóa lương y chuyên sâu tại Sóc Trăng nên xin nghỉ làm việc tại chùa Cao Đài để có thì giờ hành pháp, nghỉ ngơi và học bài thi. Vì vậy, bệnh nhân mỗi ngày đều đến nhà tôi để xin thuốc. Biết cái khổ đau vì bệnh tật và sự thiết tha của họ nên tôi phải tự đi tìm thuốc ở ven sông, bờ ruộng,

rừng tràm đem về. Họ phụ chặt thuốc, phơi thuốc rồi tôi ra toa và hốt thành thang cho họ về sắc uống. Do uống thuốc Nam có kết quả nên bệnh nhân kéo đến mỗi ngày một đông nên tôi phải chọn một tuần xem mạch cấp thuốc 1 ngày vào thứ bảy hằng tuần.

Từ khi biết Pháp Lý Vô Vi tôi hành pháp đều nên sức khỏe ngày được tăng tiến khá hơn khi hốt thuốc ở chùa Cao Đài. Nhà tôi đang hốt thuốc là của con dâu, nên rất bất tiện trong những ngày hốt thuốc xem mạch. Vì bệnh nhân quá đông mà phòng xem mạch hốt thuốc lại quá chật hẹp, không có cầu vệ sinh, nước sinh hoạt thiếu thốn nên con dâu không bằng lòng vì sợ truyền nhiễm bệnh cho gia đình vì vậy tôi băn khoăn khó xử.

May thay trong một chuyến về Ba Đình tìm hiểu phòng thuốc Nam thì lương y Trần Văn Thanh có hứa sẽ vận động bạn đạo giúp xây dựng một phòng thuốc Nam để tôi có điều kiện phục vụ giúp bà con nghèo theo ý nguyện của tôi từ trước tới nay. Khi thầy Thanh rời Ba Đình tôi cũng không tin mình lại có phước duyên như vậy. Những người chung quanh khi nghe qua họ cũng không tin có người giúp theo lời hứa vì đã có nhiều người nói sẽ giúp sau khi lành bệnh, nhưng sự thật chỉ là những lời hứa suông.

Sau 2 tuần tôi được Thầy Thanh báo tin là có kết quả từ Canada chị Mỹ Kim và các bạn đạo Thiền viện Hội Tự Tâm linh Cùng Tiến Tới hợp với TA và mẹ là Nguyễn Ngọc Lê đã ủng hộ gần 50 triệu để xây dựng phòng thuốc. Kế tiếp là chị Thanh ở Thủ Đức, tpHCM đã ủng hộ thêm 100 triệu giúp cho tôi hoàn thành một phòng thuốc Nam từ thiện, nhân đạo tại Ba Đình thuộc huyện Hồng Dân, Bạc Liêu.

Trong ngày khai trương phòng Nam y tôi rất cảm động khi biết nhiều bạn đạo từ xa xôi đến tham dự như chị Mai đại diện cho cô Thanh ở Sài Gòn, các bạn đạo Cần Thơ, Sóc Trăng, Hậu Giang, Bạc Liêu, Cà Mau cùng đến dự đông đảo giúp chúng tôi có một ngày ra mắt vui vẻ, thăm tươi tỉnh bạn đạo. Sau ngày khai trương bà con đến khám bệnh rất đông vì có cơ sở kang trang sạch sẽ. Tôi xem mạch, khám bệnh cảm thấy mình có năng lượng dồi dào hơn, với lượng người bắt số xin thuốc Nam – Châm cứu, từ sáng đến chiều trung bình 150 bệnh nhân, so với các chùa Cao Đài hay Tịnh Độ tôi phải phục vụ nhiều gấp 3 lần. Từ 6 giờ sáng đến 16 giờ tối có khi không kịp ăn cơm, những người phụ tôi hốt thuốc là những bệnh nhân được lành bệnh họ

đến giúp nhau làm công quả hốt thuốc theo toa hay phụ chặt thuốc, phơi thuốc, v.v...

Tôi tự biết mình có sự trợ giúp của Bê trên Thầy Tổ quang chiếu ân độ, nếu không tôi không bao giờ có đủ sức làm việc một cách xung mẫn bền bỉ như vậy. Từ khi hành pháp Vô Vi tôi cảm thấy sức khỏe tăng tiến, khi xem mạch kê đơn cho người bệnh, bộ đầu điển rút căng cứng vài phút. Sau đó khi điển lan tỏa khắp toàn thân tôi cảm thấy khỏe hơn và cứ thế, tôi xem mạch, kê đơn từ người này đến người khác. Nhiều bệnh nhân chỉ diễn tả sơ về bệnh lý của họ hay của thân nhân, tự tôi kết luận về bệnh lý đó, khi kiểm tra lại giấy siêu âm thì lại đúng như lời ghi của Bác sĩ. Tôi cảm thấy rất lạ, hình như ai thay mình nói bệnh chứ không phải tự mình phát ngôn; bởi vì bản thân tôi kém cỏi về văn hoá cũng như y dược thì làm sao tôi có thể hiểu nhiều về y lý huyền cơ truyền biến của bệnh. Khi được thầy lương y Trần Văn Thanh lý giải: Tu Vô Vi chí tâm chí thành thì trí óc con người sẽ có trí huệ, tinh thần minh mẫn. Người ngu sẽ thành khôn, người mê mờ sẽ thành sáng suốt. Hôm nay đọc kinh không hiểu, tu vài tháng hành giả sẽ hiểu rành mạch, rõ ràng, đây mới gọi là siêu đẳng trong Vô Vi Phật Pháp.

Từ khi biết được Pháp Lý Vô Vi và liên tục thực hành, tôi đã thấy được mình đã đổi khác từ tinh thần lẫn cuộc sống. Về tinh thần, tôi có sức khỏe tốt và phục vụ giúp người, cứu bệnh nhiều hơn. Tôi được nhiều bạn đạo yêu mến, giúp đỡ chỉ điểm về cách hành pháp cũng như được trao đổi cho nhau từ chuyện đời cho đến chuyện đạo. Về vật chất thì bản thân tôi được các bạn trợ giúp có nhà cửa kang trang tạo điều kiện cho tôi thực hành ý nguyện trị bệnh cứu người. Tôi tự biết nếu không có cộng đồng Vô Vi trợ giúp thì làm sao tôi có thể thay đổi toàn diện như ngày hôm nay.

Sự tận tình giúp người trị bệnh và kiên trì thực hành 10 điều tâm đạo, tôi cảm thấy mình quá hạnh phúc, được Thầy quang chiếu tận độ từng giây phút khắc và dạy dỗ về sự phục vụ tối đa. Tinh thần phục vụ rất cần thiết cho người tu thiền, càng phục vụ càng thấy được sức mạnh từ bi của hành giả, càng ngày càng thấy mình thanh tịnh. Càng tin về Thượng đế càng thấy mình dũng mãnh hơn. Hành giả sẽ không còn lo sợ sự sống chết và chính ta sẽ hoạt động bằng tâm linh chứ không phải bằng thể xác. Cho nên sức mạnh con người vượt qua mọi trở ngại để hướng về sự thức tâm. Càng từ bi giúp người thì tâm sẽ minh, trí sẽ sáng... Đức Vĩ Kiên dạy:

“Sự thiện lành của Thượng đế chỉ ban cho người sự thúc tâm....Ai hiểu được nguyên lý này sẽ không còn bờ ngở trên hành trình trở về thiên quốc qua chánh giác Phật Pháp Vô Vi.”

Xin cảm ơn chị Mỹ Kim và các bạn thiện viện HTTLCTT. Cảm ơn ba mẹ TA, anh chị Nguyễn Ngọc Lệ, cảm ơn chị Nguyễn Thị Thanh quận 9, nhóm bạn đạo chị Trinh, Mai ở thành phố HCM đã nhiệt tình ủng hộ cho nhóm bạn đạo Bạc Liêu.

Chúng tôi có cơ sở để phục vụ và phát triển cho chung theo lời dạy của Thầy: Thương yêu và xây dựng.

Không những thế mà các bạn còn giúp kinh phí cho tôi được dự đại hội Vô Vi quốc tế “Du Hành Đạo Pháp” tại thủ đô Nam Vang, Cambodia. Nơi đây, tôi mới cảm nhận được tình thương quý mến của đức Thầy kính yêu đã ban cho quý bạn 4 chữ “Du Hành Đạo Pháp” vì có du hành đạo pháp nên huynh đệ tỉ muội Việt Nam chúng tôi mới gặp được các bạn đạo khắp năm châu để học hỏi trao đổi những kinh nghiệm qua lời dạy của Thầy cũng như biết được mọi sự huyền vi trong Vô Vi pháp pháp qua sự tường thuật trình bày của nhiều bạn đạo cao niên.

Trước khi dự DHĐP vài tuần các bạn đạo như chị Minh Tâm, anh Niệm, chị Trắc cùng nhóm bạn trong gia đình chị Mỹ Kim còn về quê tôi thăm hỏi, giúp đỡ, ủng hộ thêm kinh phí để sửa kính Vô Vi. Sau khi dự DHĐP về các bạn tại đại hội còn giúp thêm hơn 30 triệu kinh phí để làm thêm 2 nhà cầu và tráng nền sát bờ kè để tiện việc phơi thuốc, trong đó có một dao máy chặt thuốc do mẹ TA ủng hộ để phục vụ cho bà con nghèo về lãnh vực y dược trị bệnh cứu người.

Một lần nữa tôi xin chân thành cảm ơn tất cả các bạn đạo trong cộng đồng Vô Vi đã nhiệt tình trợ giúp, tôi hứa sẽ hoàn thành tâm nguyện với các

đấng bề trên Thầy Tổ, một lòng vì đạo trị bệnh độ người phát triển Vô Vi qua con đường y dược.

Một ước mơ đã thành sự thật đối với tôi, một sự giáo huấn của Đức Thầy trong chương trình “Tình Thầy Tận Độ” giúp cho tất cả các bạn đạo khắp năm châu phải có tinh thần đoàn kết thương yêu và xây dựng.

*Tình Thầy tận độ trước sau
Giúp con lập hạnh, tâm giao thâm tình
Trước là trí sáng tâm minh
Sau là hành pháp giúp mình thanh cao
Du hành đạo pháp đổi trao
Đệ huynh, tỉ muội ngày sau cùng về
Đời là giả cảnh u mê
Vô Vi thanh tịnh tìm về non tiên
Con xin giữ vẹn lòng son
Trung trinh giữ mãi vun tròn đạo tâm
Dẫn thân phục vụ chẳng làm
Lời Thầy chỉ dạy ân thâm tình Trời
Vô Vi pháp lý nhiệm màu
Hành thâm mới được bắc cầu về quê
Cùng nhau chung một lối về
Liên hoa cứu phẩm cận kề Phật tiên
Bạn ơi, đừng để trễ thuyền
Về nơi thanh cảnh bình yên Thầy chờ.*

Bạc Liêu, ngày 29/ 04/ 2013

Xin kính bái,
Lê thị Nương
Phòng Nam Y Từ Thiện,
ấp Ba đình, xã Vĩnh Lộc A,
huyện Hồng Dân, Bạc Liêu

Hình ảnh:

http://www.voviphatphap.org/comm/vovi_vn.html



THƯ NGỎ

Kính gửi:

- Tuần Báo Vô Vi
- Tuần báo Phát triển điện năng
- Quỹ Cứu khổ ban vui
- T/V Hội Tự Tâm Linh Cùng Tiên Tới

Kính thưa quý cô chú,

Con tên là Huỳnh Diệu Liên, pháp danh Huệ Nhân là bạn đạo thuộc nhóm bạn Vô Vi y được miền tây Cà Mau, huyện Trần văn Thời, tỉnh Cà Mau.

Con viết thư ngỏ này kính nhờ quý tuần báo giúp cho thông tin để quý bạn các nơi hỗ trợ giúp đỡ cho nhóm bạn đạo của con có điều kiện tu bổ phòng từ thiện Nam y trị bệnh cho bà con nghèo tại các nơi sông rạch xa xôi, nghèo khó thuộc vùng cực Nam tổ quốc với nguyên nhân xin được trình bày sau đây:

Vào năm 2007 con có theo Lương y: Thu Loan học hốt thuốc từ thiện tại vùng Khánh Bình, Hộ Phòng thuộc Tp. Cà Mau. Năm 2009 con theo Cô Thu Loan về Phòng Nam Y Vô Vi Huyện Thạnh Trị, Sóc Trăng học lớp Bồi dưỡng Kiến thức Y học Cổ truyền do thầy Trần văn Thanh giảng dạy, tại đây con biết được Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp.

Một duyên may con đã trị được bệnh của con đồng thời cũng giúp được bà mẹ và chú bác của con ở quê nhà cũng trị được bệnh sau khi hành thử pháp sau 6 tháng thực hành. Anh ruột con quyết theo nghề thuốc và xin học vườn thuốc Nam Vô Vi, được kêu phải về nuôi trồng thuốc Nam để sau này cứu người nghèo khổ theo lời dạy của Đức Vĩ Kiên. Tại đây, Ba và anh con đã thọ pháp quy y và nguyện theo pháp đề giúp đời sau này.

Riêng con, sau khi hành pháp có thấy có nhiều sự huyền vi đến với con, ngoài sức khỏe ra còn nhiều vấn đề khác trong đó con thấy rất nhiều lần đức Vĩ Kiên về dạy đạo cho con.

Ở quê nhà, con nghèo không có khả năng làm phòng thuốc. Khi Thầy con dự DHĐP về có cho anh con 2 triệu giúp về việc mua cây lá và có làm một phòng thuốc che nắng mưa để trị bệnh giúp bà

con nghèo ở địa phương sông rạch. Vì nơi con ở không gần quốc lộ mà phải qua phà nhỏ đi sâu vào các rừng lá cách lộ cái hơn 3 cây số. Nơi đây, bà con rất nghèo nên nhóm bạn đạo chúng con quyết lòng lập nên một phòng Nam y từ thiện nhỏ. Tuy nhiên với cây lá đơn sơ phòng Nam y sẽ không chông chỏi được mùa bão ở vùng Sông Đốc, Cà Mau.

Vì lý do trên con kính mong quý cô chú, bạn đạo giúp cho nhóm bạn đạo chúng con kinh phí bằng một căn nhà tình thương của Nhà Nước cấp cho dân nghèo, tương đương 35.000.000 \$ để mua tôn và vật liệu xây dựng một phòng Nam y Nhân đạo tương đối kiên cố hơn.

Đại diện cho nhóm bạn đạo Vô Vi huyện Trần Văn Thời, Cà Mau, con xin chân thành cảm ơn quý cô chú và hai ban Biên Tập Tuần báo đã nhiệt tâm giúp đỡ.

Cà Mau, ngày 20 tháng 11 năm 2013

HUỲNH DIỆU LIÊN

Điện thoại: 01257700125

Số CMND: 381332931, Cấp ngày 10/ 03 /2004 /CACM

Email: voviyduocmt.cm00@yahoo.com.vn

Hình ảnh:

<https://picasaweb.google.com/100324340038688750416/YDuocCaMauHueNhan#>



CHÁNH PHÁP XƯA VÀ NAY

Chánh pháp luôn tồn tại trong càn khôn vũ trụ và được chuyển xuống thế gian giúp con người từ vô minh trần tục, đi đến thanh tịnh và sáng suốt; thoát khỏi sanh tử luân hồi, trở về cội nguồn thanh nhẹ !

Trong lịch sử, chánh pháp thường do những vị tiến hóa cao tìm ra qua một thời gian khổ luyện. Điển hình như thái tử Tất Đạt Đa, sau 6 năm khổ hạnh rừng già, tham thiền nhập định 49 ngày đêm liên tục, một đêm trăng sáng, ngài ngộ được chân lý

tôi thượng, tìm ra con đường diệt khổ, mở lục tâm thông, trở thành Phật Thích Ca Mâu Ni.

Khi gần nhập niếp bàn đức Phật Thích Ca có cho biết những điều quan trọng sau đây :

Giáo pháp của Phật Thích Ca sẽ trải qua 3 thời kỳ:

1/ Chánh pháp, tồn tại 500 năm

2/ Tượng pháp, kéo dài 1.000 năm

3/ Mạt pháp, lưu lại 1.000 năm.

(Chúng ta có thể hiểu : 2.500 năm sau khi Phật Thích Ca tịch diệt, là chấm dứt thời kỳ hóa độ của Phật Thích Ca tại thế.) Ngài còn cho biết thêm:

Vào cuối đời mạt pháp sẽ có Di Lạc Vương Phật xuất hiện, để chấn hưng chánh pháp, và vào đời mạt pháp, chánh pháp chỉ còn lại sáu chữ: Nam Mô A Di Đà Phật.

THỜI KỲ CHÁNH PHÁP

Tim hiểu lịch sử Phật giáo, chúng ta được biết thời kỳ này, chư tăng nhờ thực hành đúng chánh pháp, nên đa số đều có khả năng tâm linh. Mỗi buổi sáng Phật và các đệ tử đều đi khát thực (trừ người già và bệnh tật). Họ chia ra khắp nẻo đường, đi thật chậm rãi, qua từng ngôi nhà, thôn xóm. Nhìn bề ngoài thì chỉ biết là chư tăng đi xin thức ăn, khi bình bát đầy thì quay về tịnh xá hoặc ngồi dưới gốc cây độ ngọc.

Về mặt tâm linh huyền bí, Phật và các đệ tử còn có trách nhiệm hóa giải trược điển, nạn tai cho những gia đình thôn xóm nơi họ đi qua. (Điều này thiên sư Lương Vĩ Kiên cũng thường xuyên thực hành khi đi đây đi đó, chỉ khác là Thầy không mặc áo đạo và mang bình bát. Bạn đạo tu khá, có điển mạnh ở bộ đầu, khi chung thiên trong các đại hội, khóa sống chung, v.v... cũng hóa giải trược điển nạn tai cho địa phương nơi diễn ra sự kiện.)

Thời kỳ đó thứ bậc trong tăng đoàn được sắp xếp theo trình độ điển quang. Người tu luyện hào quang bộ đầu tỏa rộng hơn người thường, được gọi là **Đại đức** ! (có điển hội tụ mạnh trên bộ đầu). Người đã dày công thực hành, điển lực mạnh mẽ, điển hồn từ con tim dời lên bộ đầu, được tôn kính là **Thượng tọa** ! Vị nào thực hành rất ráo điển tâm siêu xuất hòa hợp với thượng giới, được cung kính gọi là **Hòa thượng** !

Thời kỳ chánh pháp tâm linh luôn được quan tâm hàng đầu, nhất là khi chọn người ra làm việc lưu truyền chánh pháp. Xin điển hình hai câu chuyện sau đây :

1/ Khi Phật Thích Ca gần nhập niếp bàn, ngài mở pháp hội để chọn người kế vị. Trước tất cả đại đệ tử và tăng chúng, đức Phật không nói gì, ngài chỉ đưa một bông sen lên (*sen Ấn Độ có rất nhiều cánh hoa*) gần như tất cả tăng chúng đều không hiểu ý Phật muốn nói gì? Chỉ riêng ông Ma Ha Ca Diếp nhìn đóa hoa mỉm cười ! Đức Phật liền truyền y bát cho ông Ca Diếp tương lai sẽ thay ngài hoằng dương chánh pháp. Vì ông Ca Diếp hoa sen đỉnh đầu đã nở, nên khi Phật đưa đóa hoa sen lên ngụ ý hỏi : Ở đây ai đã mở Diệu pháp liên hoa? Ông Ca Diếp hiểu ý mỉm cười. Ngồi tổ giao cho một người đã mở lậu tận thông, (*mở đại trí, quán thông mọi sự việc*) thì không sợ chánh pháp bị biến dạng.

2/ Sau khi Đức Phật Thích Ca nhập niếp bàn, các đệ tử Phật muốn ghi lại những lời Phật giảng thành kinh điển lưu truyền cho hậu thế (*gọi là kết tập kinh điển*). Thời kỳ đó chưa có tốc kí và máy ghi âm nên chỉ căn cứ theo lời thuật lại của những vị trực tiếp nghe Phật giảng. Ông A Nan, thị giả của Phật, người đệ tử thường xuyên ở bên cạnh Phật, ông lại có tài học rộng, nhớ dai, nhưng có tính ý lại không tu. Lúc đầu ông không được chọn, vì không có khả năng tâm linh. (*Người không có khả năng tâm linh kể lại lời Phật giảng, phạm tâm xen vào làm sai lệch ý Phật*). Về sau ông tinh tấn thực hành thiền định, có huệ giác mới được thu nhận vào ban ghi chép kinh điển. Ba tạng kinh điển của Phật hình thành sau nhiều lần kết tập.

THỜI KỲ TƯỢNG PHÁP

Bắt đầu từ 500 năm sau khi Phật Thích Ca nhập diệt. Tín đồ Phật giáo bắt đầu tạo hình tượng Phật để tưởng nhớ, thờ cúng. Các nghi lễ, nghi thức tụng niệm hình thành từ đó. Chánh pháp dần dần biến dạng, chỉ có những vị dứt khoát trần tâm, thật sự muôn tu giải thoát mới được trao truyền chánh pháp. Y bát được truyền sang Trung Hoa đến đời Lục Tổ Huệ Năng là hết.

THỜI KỲ MẠT PHÁP

1.500 năm sau khi Phật nhập niếp bàn, chánh pháp gần như thất truyền, người tu có khả năng tâm linh rất hiếm hoi, đa số đều lạc vào hữu vi sắc tướng. Ba tạng kinh điển của Phật để lại do không có người đạt được trình độ tâm linh điển quang, nên điển dịch sai ý Phật (*tam sao thất bản*). Thiên sư Lương Vĩ Kiên kể lại : Có lần ông đến Ấn Độ dùng

tư tưởng gọi tìm người có trình độ tâm linh, nhưng trong nhiều ngày không tìm thấy một ai. Đất Phật xưa giờ đây đã suy tàn, đa số người dân đều tu theo thần quyền, mê tín dị đoan.

AI LÀ PHẬT DI LẠC ?

Như trên đã nói, Phật lịch 2.500 năm là chấm hết thời kỳ hóa độ của Phật Thích Ca tại thế, sẽ có Phật Di Lạc xuất hiện để chấn hưng đạo pháp. Tính theo tây lịch, **thời điểm trên là năm 1957**. Chúng ta cùng tìm hiểu xem từ thời gian trên đến nay đã có những vị nào đủ pháp lực phục hồi chánh pháp, đưa đến cho nhân loại một pháp tu mới ?

Trước nhất ở Ấn Độ có Krishnamurti (1895 – 1986). Nhà diễn thuyết, viết sách, triết gia. Ngay từ nhỏ đã có khả năng xuất hồn học đạo với chân sư. Ông bắt đầu được thế giới biết đến qua cuốn “Dưới chân đức Thầy”. Hội Thông Thiên Học nâng đỡ ông rất nhiều với kỳ vọng Krishnamurti sẽ là vị Thầy Thế Giới tương lai. Nhưng về sau ông từ khước những vinh hoa mà hội Thông Thiên Học dành cho ông, để chọn một cuộc sống độc lập. Krishnamurti đi khắp thế giới để diễn thuyết về mục đích của thiên, tạo ra ý nghĩa mới mẻ và căn bản cho tôn giáo, phương cách để thoát khỏi ràng buộc tín ngưỡng tôn giáo cổ hủ và làm cách nào để tạo nên sự thay đổi xã hội tích cực trên phạm vi toàn cầu. Tư tưởng của ông đã soi sáng cho hàng triệu người trên thế giới !

Trong nước có đức Huỳnh Phú Sổ, người đã sáng lập ra Phật giáo Hòa Hảo, ông được nhiều người biết đến qua Sám giảng thi văn. Văn chương thi phú của đức Huỳnh giáo chủ gần giống với thơ của trạng trình Nguyễn Bình Khiêm. Ông mất sớm, nên không hoàn thành được sở nguyện. (Thiền sư Lương Vĩ Kiên nói đức Huỳnh Phú Sổ là một vị thiên tiên).

Kế đến là đức Minh Đăng Quang người đã canh tân Phật giáo, lập ra hệ phái khất sĩ lấy tên ngài. Ông viên tịch khi còn rất trẻ, để lại bộ kinh Chân Lý làm nền tảng giáo lý cho hệ phái mà ông sáng lập.

Sau này có thiền sư Nhất Hạnh lập ra làng Mai ở Pháp. Ông có khá nhiều đệ tử người Việt và ngoại quốc. Thiền sư Nhất Hạnh còn nổi tiếng là nhà văn viết sách đạo, lời văn nhẹ nhàng, thanh thoát, được giới trí thức ưa thích !

Hòa thượng Thích Thanh Từ đã có công phát triển thiền tông phái Trúc Lâm Yên Tử đời vua Trần Nhân Tông và dẫn dắt rất nhiều tín đồ Phật

giáo đến với pháp thiên. Ông là người đạt kỷ lục ở VN với rất nhiều thiền viện được xây dựng.

Pháp sư Tịnh Không ở Hong kong cũng độ được rất nhiều người trong vùng châu Á tu theo pháp môn niệm Phật lấy kinh Vô Lượng Thọ làm căn bản. (Trung Hoa dịch A DI ĐÀ PHẬT là Vô Lượng Quang, Vô Lượng Thọ). Ông chỉ niệm 4 chữ: A DI ĐÀ PHẬT bỏ NAM MÔ vì ông diễn dịch 2 chữ này là “Hướng về” nên không cần niệm.

Hòa thượng Thích Thanh Từ, Thiền sư Nhất Hạnh, Pháp sư Tịnh Không, những vị này tuy có công lớn trong việc hoằng pháp độ sanh, nhưng diễn giải đạo pháp vẫn còn gò bó trong văn tự, kinh sách cũ. Chúng ta biết rằng mỗi vị Phật khi xuống thế đều có phương pháp dẫn tiến tâm linh khác nhau. **Vị Phật đến sau không bắt buộc phải dùng lý thuyết của vị Phật trước**. Ví dụ ông Ohsawa không hề nói đến lý thuyết Phật giáo, mà theo ông chỉ cần thực dưỡng đúng quân bình âm dương, con người dần dần cũng đạt được sự quân bình điện năng trong bản thể, cùng thanh tịnh và sáng suốt ! (Kim thân Ngọc Đế xác nhận ông là một vị Phật xuống thế để chỉ cho nhân loại cách ăn uống đúng quân bình âm dương để phòng và chữa bệnh.) Vì vậy, chúng ta có thể kết luận những vị trên đây không phải là Long Hoa Giáo Chủ Di Lạc !

Sau cùng chúng ta cùng xem lại một số thông tin về thiền sư Lương Vĩ Kiên. Tại thiền đường H.V.E Thầy Tám có kể lại : Vào năm 1957 (Phật lịch 2.500) ông Lương Sĩ Hằng 33 tuổi, một đêm khuya bỏ xác về cõi trên ngồi dưới gốc cây bồ đề tu. Một giờ sau hồn của Phật Vĩ Kiên nhập vào, lúc đầu học trước, rồi một thời gian sau thọ pháp với đức ông Tư Đồ Thuần Hậu. (Mà về sau chúng ta được biết cụ là Phật Bảo Tạng, sử Phật giáo cho biết Phật Bảo Tạng là thầy của Phật A Di Đà.)

Đức thầy tu tiên rất nhanh, 7 tháng đã bắt đầu khai mở tâm linh. Trong khi các vị sư thầy khi thuyết pháp đều phải dựa vào kinh sách để giảng, thì thiền sư Lương Vĩ Kiên lại dùng **kinh vô tự**. Ông không bao giờ soạn trước bài giảng, trước đám đông dự thính, thầy nhìn và quán thông tâm trạng của từng người, rồi ứng khẩu thuyết giảng giải tỏa cho tất cả.

Thiền sư Lương Vĩ Kiên không chủ trương lập ra một tôn giáo mới, mà chỉ đem đến cho nhân loại một pháp tu khai mở tâm linh để đạt đến cứu cánh tôn giáo mình đang theo. Ông là vị Thiền sư duy nhất nói nhiều đến “điên” và nhìn nhận Ngọc Hoàng Thượng Đế Vô Cực Đại Thiên Tôn cao hơn

cấp Phật. (Các vị Thiên Vương ở các cõi trời nhỏ hơn Phật, còn Ngọc Hoàng ở cõi vô cực cai quản cả càn khôn vũ trụ, lớn hơn Phật).

Thiền sư đã giúp chúng ta hiểu được khối óc con người đóng vai trò vô cùng quan trọng trong việc kết nối với càn khôn vũ trụ. Một người bình thường nếu không có phương pháp khai mở khối óc, thì sự giao tiếp với vũ trụ rất yếu ớt. Vì vậy phương pháp chính của Vô Vi là vận chuyển các nguồn năng lượng bên dưới lên đầu khai sáng khối não, niệm Phật bằng ý; cộng hưởng với sóng Alpha từ trung não tạo ra luồng điện cực mạnh, giao tiếp với luồng điện cái vũ trụ. Con người luôn bị chi phối bởi ngũ hành. (Tôn Ngộ Không phải tu luyện 500 năm mới thoát ra ngũ hành sơn). Trong bản thể ngũ tạng đại diện cho ngũ hành. Nếu trụ tâm niệm Phật trên đỉnh đầu từ 1 đến 3 tác; (Thầy nói phải có trình độ thực hành mới có kết quả) hành giả điện lực mạnh sẽ kết nối với luồng điện cực thanh cực tịnh, hội tụ luồng điện chơn tâm trên đỉnh đầu 3 tác, dần dần sẽ thoát khỏi ảnh hưởng ngũ hành và sức hút hồng trần. (Vượt ngũ hành)

Từ cuối thế kỷ 20 và đầu thế kỷ 21 chưa có pháp tu hay vị thầy nào diễn giải sâu sắc và đầy đủ về nguyên lý Nam Mô A Di Đà Phật như thiền sư Lương Vĩ Kiên. Đa số người tu chúng ta chú trọng phần tu tâm mà ít dứt khoát sửa tánh. Nếu rốt ráo thực hành đúng các nguyên lý thiền sư đưa ra; con người sẽ từ ngu muội vô minh, đi đến thanh tịnh và sáng suốt !

Mục đích cao nhất của pháp thiền Vô Vi là khi bỏ xác, Hồn Vía đem theo 1.250 vị tỷ kheo, lực căn lực trần và tất cả vạn linh trong bản thể về một cõi giới thanh nhẹ tương ứng với trình độ tâm linh của mình để lập ra cõi Tây phương cực lạc mới. (Lời nguyện 48 của Phật A Di Đà : “Nếu còn một chúng sinh chưa thành Phật, ta nguyện không thành Phật ” là nói về chúng sinh trong bản thể của Phật A Di Đà và cũng là lời đại nguyện của tất cả người tu muốn tự về Phật Giới.)

Sau cùng mời các bạn xem lại vài thông tin về đức Thầy và pháp thiền Vô Vi :

Kim thân đức Ngọc Đế có nói : “**Tám có nhiệm vụ độ dân vô Long Hoa.**” Vài bạn đạo xuất hồn về trên được biết thầy là Hoa Đàm Phật Thệ (vị Phật nguyện độ dân vô Long Hoa). Đàn cơ bên Cao Đài đức Diêu Trì Kim Mẫu xuống bút khuyên nên tìm Pháp Lý Vô Vi mà tu và cho biết đức Vĩ Kiên là Ngọc Đế ở cõi trời Đao Lợi (kinh sách Phật giáo thời nay cũng nói đức Di Lạc ở cõi trời Đao Lợi. Nhưng mấy ngàn năm nữa mới xuống thế gian.) Trong một bài phát biểu dài của anh Tài ở Canada trước mặt Đức Thầy về tiền thân của Thầy: “Đề đánh dấu giai đoạn cuối cùng của ta (Di Lạc) trên cõi đời này ta lấy tên là Vĩ Kiên.”

Khi bạn đạo hỏi thiền sư Lương Vĩ Kiên : **Đức Di Lạc đem pháp gì đến cho thế gian ?** Đức Thầy trả lời : “**Pháp như ý**” và ở nhiều bài giảng Thầy thường nói: “**Vô Vi là pháp như ý. Như ý phát triển tâm linh**”. Những năm gần cuối đời đức Vĩ Kiên thường nói : “kỷ nguyên Di Lạc đã đến, rồi đây nhân loại sẽ hưởng một nghìn năm hòa bình” (có nghĩa là chánh pháp của đức Di Lạc sẽ tồn tại 1.000 năm?). Theo cảm nhận của tôi, để chuẩn bị cho một nghìn năm hòa bình, đức Di Lạc đã sử dụng xác thân ông L S H để truyền bá pháp thiền Vô Vi khắp thế giới. Hiện nay là cơ sàng sây, thanh lọc để tuyển chọn người tu chân chính có trình độ tâm linh, hầu sử dụng cho mục đích duy trì chánh pháp. Thời kỳ hóa độ của đức Di Lạc khó khăn và quan trọng hơn đức Thích Ca, vì phải độ cho toàn thế giới tu và đem đến cho địa cầu 1.000 năm hòa bình. Kỷ nguyên Di Lạc không thể thiếu vắng Long Hoa Giáo Chủ về mặt hữu vi ở cõi trần.

Hy vọng những gì chúng tôi vừa trình bày đã làm sáng tỏ hơn về pháp thiền Vô Vi và thiền sư Lương Vĩ Kiên tương ứng với lời báo trước của Phật Thích Ca hơn 2.500 năm trước: “**Vào đời mạt pháp, chánh pháp chỉ còn lại sáu chữ Nam Mô A Di Đà Phật, sẽ có đương lai hạ sanh Di Lạc (trương lai Di Lạc sẽ giảng sanh) **chấn hưng chánh pháp.**”**

Ngày 11 tháng 11 năm 2013
CHÁNH TRUNG



Vấn Đạo qua Internet

T/Đ MELBOURNE

Chị LCD

Hỏi: Con kính chào Đức Thầy, con kính nhờ Đức Thầy một việc, và xin cô B trình bày với đức Thầy rằng: Con tên là LCD ở nhà Melbourne, là tu sinh thiền đường Melbourne, vì chồng con bê bối, chuyên đi cờ bạc ở casino, rất nhiều lần con phải vất vả đi làm để trả nợ cho chồng con. Nay con hết chịu đựng được nữa cho nên con đang xúc tiến việc ly dị với chồng con, vậy con kính xin đức Thầy yểm trợ cho con bán được căn nhà của con hiện ở, càng sớm càng tốt, và kính xin đức Thầy xét chấp nhận cho ba (3) mẹ con của con được đi lên ở Thiền Viện Vô Vi Quốc Tế tiếp tục tu hành, và trồng cây sinh sống với hai vợ chồng chú Bùi Đông Phương trên Cairns tại Úc Châu. Con nhờ bác Trân kính trình lên đức Thầy trả lời cho con được nhờ.

Con LCD

Đáp: Thầy nhận được thư con, được biết tình thế gia con đang bị xáo trộn bởi người chồng thiếu đạo đức, có con mà không lo tu tiến để hướng độ gia đình, ngược lại tạo một tập quán không tốt, nguy hại đến gia con là làm điều thất đức, tương lai mấy đứa con sẽ mờ mịt. Con nên dứt khoát với chồng con để cho nó có dịp sớm thức tâm bằng không con tiếp tục chiều chuộng nó, tức là con hại nó, chứ không cứu nó được. Còn về việc con lên anh Bùi Đông Phương tu thì con nên thỉnh ý anh chị Bùi Đông Phương cho con ở hay không? Nếu được, thì con cũng nên xa lánh một thời gian để cho tâm thân được ổn định và thực thi đại nguyện tu tiếp của chính con. Tương lai con có thành đạo, thì con là người sẽ cứu chồng con về phần hồn. Chúc con vui tiên. Quý thương.

T/Đ TORONTO

Hỏi: Ở trong nhà có thờ hình ảnh và cốt (đã thành tro) của người thân đã chết trên bàn thờ, như vậy đối với người tu thiền Vô Vi là tốt hay xấu? Kính xin thầy chỉ dạy.

Đáp: Muốn thờ thì phải hiểu rõ những hình nộm là bằng đất, và tro cũng là đất. Người tu giải nghiệp

không nên thần thánh hóa vật chất và tạo nghiệp cho chính mình. Đã đốt xác thành tro, tức là thô hoàn thổ, nên rải phần tro đó xuống biển hay hơn là để trong nhà, vì ma có thể lợi dụng bất cứ lúc nào, lợi dụng lòng tin của người thờ cúng. Nhiều người đã bị nhập xác không hay, tự nhiên đập đầu xưng danh này nọ, chẳng giúp được ai, phá hoại thần kinh khối óc của người bị nhập. Giới khoa học cũng đã và đang học và phục vụ không ít cho những người đã bị bệnh này. Chúng ta là người tu biết được rồi thì nên tránh chuyện phiền phức cho tâm lẫn thân, không nên tạo cơ hội cho ma quỷ xâm nhập. Tự tu tự tiến là đúng đường hơn.

Hỏi: Sống vui theo nguyên lý thanh tịnh của càn khôn vũ trụ là sao? Kính xin thầy minh giải.

Đáp: Làm Pháp Luân Thường Chuyển, thần kinh khối óc phát triển, cơ tạng thanh nhẹ chân động hòa hợp với vũ trụ quang, tâm thức mới vui tiến trong thanh tịnh được. Cho nên người tu càng ngày càng thiền nhiều thì mặt mày sẽ được tươi sáng hơn, ngược lại không tu lo âu thì mặt mày không tươi vui.

Một bạn đạo gửi lời cảm tạ ơn thầy

Tạ Ôn Thầy

Lời thầy tha thiết đêm ngày

Mong con tự sửa đêm ngày lo tu

Tu sao hết loạn hết ngu

Lòng con kính bái công ơn cao dày.

**T/Đ SAINT-JACQUES,
MONTREAL, CANADA**

Hỏi: Câu giải đáp ngày 26-01-96: " vạn vật đồng nhất thể là đồng chịu luật hóa hóa sanh sanh như nhau ". Thưa thầy như vậy khi một người nào đủ thanh nhẹ thoát khỏi định luật hóa hóa sanh sanh thì không còn ở trong tầng lớp " VẠN VẬT " có phải không ? Xin thầy minh giảng cho. Chúng con đội ơn thầy rất nhiều.

Đáp: Ôm xác làm người là phải chịu luật hóa hóa sanh sanh, ngược lại biết được đường tiến và phát

triển tâm linh thì sẽ cảm nhận được sự thanh nhẹ liên tục từ bên trên ân độ.

T/V QUI THỨC

Chị S

Hỏi: Kính thưa Cha, con có một câu hỏi là khi thiền xong rồi, con nằm xuống làm Chiếu Minh liền được hay không? Con cảm ơn Cha.

Đáp: Khi thiền, thì làm PLTC tốt hơn là làm Chiếu Minh. Làm Chiếu Minh là dành cho những người lao động sau khi làm việc về hít thở để điều hòa bộ gan và ruột, chuẩn bị cho giờ công phu. Khi công phu, làm Pháp Luân Thường Chuyển tiếp giải, tâm thức sẽ khai sáng và bén nhạy hơn xưa.

SWITZERLAND

YM

Hỏi: Thưa Thầy, có những trạng thái làm con rất khó chịu như: đau buốt cả óc hoặc phía sau đầu bị kim chích trong ngày hay trong giấc thiền (đang thiền làm con phải chột tỉnh) trong 1-2 giây đồng hồ, còn bị tê tê hay ngứa thì con ít sợ hơn. Có phải nghiệp của mình và ráng chịu đựng các trạng thái trên hay sao?

Đáp: Nếu Chiếu Minh mà cảm thấy như vậy là chứng minh sự ăn uống hoặc bồi bổ không được điều hòa, độc tố mới châm chích nhưc đau trong cơ thể. Vậy cần thanh lọc thì những hiện tượng đó sẽ không còn nữa.

Hỏi: Đứng gần một đồng nghiệp, con thường bị tê cả cánh tay phía bên người ta, có khi tê nửa cái đầu? Con muốn biết tại sao mà thôi. Con cảm ơn Thầy.

Đáp: Bệnh tê là thiếu chất bổ trong cơ tạng, máu huyết chạy không điều hòa. Trước hết phải thanh lọc, sau đó phải tiếp tục bổ dưỡng cơ tạng cho huyết mạch thông suốt, thì bệnh tê không còn.

SWITZERLAND - GENEVA

Rev. Dr. WAMC

Hỏi: How do you experience the relevation of God in the world today? Is it through messengers, through nature, through faith, through disciple, or in many different ways?

Đáp: Thiên Địa Nhơn - xác con người là đại diện Trời Đất. Người tu không chịu tu khai thác cơ hình tinh vi, cấu trúc từ siêu nhiên hình thành, thì không làm sao hiểu được nguyên lý của Trời Đất. Những người tu thực hành phương pháp Vô Vi, là chính họ đã dày công khai thác lấy chính họ, thì mới nhận được tình yêu thương của Thượng Đế là vô cùng tận. Cần thành tâm thực hành pháp môn để tiến thay vì lý luận để thụ lùi mà thôi.

Hỏi: How do you explain evil? Does it mean that God is not in complete control or is God more complicated than is supposed in traditional Christian Theology?

Đáp: Muốn biết được Thượng Đế thì phải nhận thức cuộc sống hiện tại: vui nhờ ánh sáng, hoa quả vạn vật đều nhờ chấn động của vũ trụ quang cấu thành, phát triển trên mặt đất, cung ứng cho loài người học để biết phân hồn, mới có cơ hội tiến hóa tới vô cùng tận. Người tu dốc lòng tự vượt từng cảm dỗ của thế gian ô trược thì sẽ tiến hóa tới nơi ánh sáng vô cùng tận. Đó là biển yêu của Ngài - đó cũng nhờ niềm tin triệt để của hành giả mới đạt được.



Thư Từ Lai Vãng

Qua Mục Thư Từ Lai Vãng, bạn đọc có dịp chia sẻ tâm sự thiết tha của người gửi - các đứa con Vô Vi từ khắp Năm Châu; học hỏi và cảm nhận lòng thương yêu, sự hi sinh tận độ vô bờ của người nhận - Thầy Tám, người Thầy, người cha VÔ VI yêu quý Những lá thư gói ghém tâm tình thấm thiết, nhất là từ các bạn Vô Vi đang ở quê nhà xa tít với hoàn cảnh khó khăn, gút mắc từ ĐẠO lẫn ĐỜI, luôn được hồi âm bằng những lời khuyên giải sáng suốt, chân tình, hướng tâm về chân lý vô cùng siêu diệu.

Thư gửi Thầy từ STRASBOURG

Ngày 7 tháng 2 năm 1996

Kính thăm Ông Tám,

Cháu đã đọc *Tôi Tầm Đạo* và *cháu tập Thiền theo sách chỉ dạy*, cháu xin mạn phép viết thư này cho Ông Tám xin Ông Tám có thể coi xem kiếp trước cháu đã làm gì và nghiệp quả của cháu ra sao? Cháu không cần ông Tám coi cháu sau này giàu, cao sang ra sao. Hiện giờ cháu rất bằng lòng với vật chất mà cháu đã có, ngày cơm hai bữa, có việc làm hằng ngày, quần áo mặc lành lặn là đủ rồi, khi cháu chết cháu cũng đâu mang theo với cháu vậy thì cần gì phải lo lắng và bon chen.

Thưa Ông Tám, cháu sanh ngày 14 tháng 6 năm 1954 tại Hà nội hồi 2 giờ khuya (ngày tây), cháu tên là VTP hồi còn nhỏ trong giấy tờ, ở ngoài thì bạn bè gọi là MP. Sau qua Pháp cháu đổi tên là VME, rồi từ đó cháu đau khổ về tình cảm: Cha Mẹ anh em cháu không còn nhìn nữa mặc dầu cháu đã giúp đỡ 15 năm gởi tiền về VN lo cho Cha Mẹ anh em. Cháu có 2 con gái, lúc mới sanh cháu đặt tên là:

- đưa gái đầu lòng: TTQP sau qua Pháp đổi tên là TLT sanh 25 tháng 2 năm 1976 lúc 23 giờ, đưa gái út: TTQP sau qua Pháp đổi tên là TI sanh ngày 14 tháng 09 năm 1979 hồi 23 giờ. Từ khi tụi nó lớn nó cũng xa lánh cháu và không muốn cháu đến nhà nó. Trong khi đó cháu lại là một người mẹ lo lắng cho con, cháu không bê tha cờ bạc, hút sách hay rượu chè la lét nhà này nhà khác thì tại sao lại như vậy? Cháu và chồng cháu lại ly dị, vậy Ông Tám có thể coi cho cháu biết kiếp trước cháu đã làm gì, cháu là ai? Các con cháu sau này có trở về con đường chân chính không?

Cháu xin ngừng bút cháu rất mong gặp Ông Tám và xin Ông Tám trả lời cho cháu về cuộc đời của cháu.

Cháu, MP

PS. Mỗi tối cháu tùy theo thì giờ cháu thiền từ 10 đến 15 phút, cháu thấy tâm hồn khỏe hẳn ra, ít khóc lại ít buồn và cầu nguyện rất nhiều.

Thơ hồi âm của Thầy:

Ông Tám không phải là thầy bói vô trách nhiệm, kiếm được tiền mà phần hồn không thoát, vì vậy Ông Tám mới tìm con đường tu học khứ trước lưu thanh, tự giải nghiệp tâm cho chính mình. Vì đời càng ngày càng động loạn hướng ngoại bỏ mình, cho nên ông Tám phát tâm đóng góp những gì chính ông Tám đã hành được. Không muốn loài người quên họ, cho nên ông Tám đề nghị phương pháp hành hiện tại để cho con người tự khứ trước lưu thanh, ổn định thân kinh, khai thác cơ tạng, hiểu nguyên lý cấu trúc của Trời Đất mới hành sự, chỉ lo tu sửa, chứ không có được quyền phê phán bất cứ một ai, càng hành pháp thì sẽ càng thấy rõ sự sai lầm của chính mình và cảm ơn những sự phụ bạc của tình đời, độc lòng tu tiên thì mới có cơ hội trở về lãnh vực thanh tịnh của chính mình. Con có duyên lành đọc Mục Bé Tám và hành pháp lần lần con sẽ hiểu nhiều hơn trong thực hành chứ không cần nhờ đỡ ông Tám nói chuyện tiền kiếp của con.

Khi con đạt tới thanh tịnh, con sẽ rõ tiền kiếp con là ai, đã làm gì mà kiếp này tạo nghiệp khổ tâm, từ đó ăn năn tự tu tự tiến, không ý lại nơi Thần Thánh Tiên Phật thì trí óc của con sẽ thông minh sáng suốt lên. Nhơn loại mê tín dị đoan tạo ra đầy đau khổ, sống trong yêu thương tạm bợ mà không có lối thoát. Phần hồn của con là chủ bản thể hiện tại chứ không phải bản thể làm chủ phần hồn. Vậy con nên hướng về thanh tịnh tu tiên thì phần hồn của con sẽ được sáng suốt và thanh nhẹ, đánh tan mọi sự mê tín dị đoan, thực hành là tự khai thác chính mình. Thiên Địa Nhân - con là người cấu trúc bằng sự siêu nhiên của Trời Đất hình thành tại mặt đất. Con có một khối óc sáng suốt có khả năng khai thác chính mình, tức là đại diện Trời Đất thể thiên hành thiện cứu đời. Con biết được con thức là con có thể biết được cha mẹ Trời Đất và nhân loại. Lúc ấy con sẽ sống trong tình tha thứ và thương yêu của Trời Đất. Cuộc sống trong kích động và phản động sẽ đi tiền tâm linh chúng ta tiến hóa, nên hành để hiểu mình hơn thay vì mê tín ý lại mà không tiến - đó là một đại tội đối với Thượng Đế. Chúc con vui hành trong thanh tịnh.



Thi Ca của Đức Thầy

Montreal, ngày 28 tháng 4 năm 1980
MƯỜI THƯƠNG

MỘT THƯƠNG:

Thương con tại thế lúc ban đầu
Bỡ ngỡ trường đời lún lún sâu
Cựa quậy không thành nay phải thuận
Tu cho hiểu đạo rõ chiều sâu.

HAI THƯƠNG:

Thương con hôn vía chưa quy tụ
Ngộ cảnh trần gian tạo lý mù
Thức giác thực hành tâm ngộ pháp
Tu hành tự luyện lý trùng tu.

BA THƯƠNG:

Thương con khổ cảnh đang dồn dập
Học hết bài này, kia lại đến
Chực sẵn chờ con tiến tiến lên
Cực hình khai trí, diệu thâm bền.

BỐN THƯƠNG:

Thương con đang cực vì thân xác
Giải tỏa nỗi phiền trí lãng quên
Chẳng hận chẳng thù người phá hoại
Từ bi cứu độ hợp lòng trên.

NĂM THƯƠNG:

Thương con quý mến ơn Trời Phật
Mở trí khai tâm tự tiến lần
Phước huệ hai đường đang lập hạnh
Trần gian nghiệp lực xét bàn phân.

SÁU THƯƠNG:

Thương con tự mình diệt sanh tiến
Chẳng có làm than chẳng có phiền
Khai triển từ từ chơn đạo pháp
Minh tâm kiến tánh học triền miên.

BẢY THƯƠNG:

Thương con quy hàng hồn chơn lý
Biết cõi Cha Lành vĩnh bất ly
Triển hạn đời đời thanh phước huệ
Công bằng Thượng Đế chuyển phân thì.

TÁM THƯƠNG:

Thương con tạm sống tạm ghi hành
Đạo pháp quy nguyên một giới thanh
Đời đạo song hành tâm thức giác
Quy về nguồn cội trí lành thanh.

CHÍN THƯƠNG:

Thương con trăm đắng ngàn cay luyện
Luyện pháp chơn hành lý trí xuyên
Minh đạo giải đời tâm miển chấp
Thăng hoa tự tiến đạt duyên tiền.

MƯỜI THƯƠNG:

Thương con khổ hạnh từ đây chuyển
Giác trí giác tâm thực triển xuyên
Một cõi quy về không động loạn
Lấy không làm đích, lý phân huyền.

Luong Sĩ Hằng - Vi Kiên

THIÊN ĐƯỜNG DU KÝ (tiếp theo)
của Thánh Hiền Đường

Dịch Giả *Đào Mộng Nam*
Minh Giải *Luong Sĩ Hằng*

Hồi Hai Mươi (tiếp theo)

ĐẠO CUNG TÂY HOA LẦN THỨ BA

LẮNG NGHE ĐẠO TRÌ KIM MẪU THUYẾT PHÁP

...

Dương Sinh: Xin hỏi tiên nương, tiên nương tu cách sao mà đạt được chính quả?

Tiên Cô: Tôi thuở bé học nghề may, sau khi thành tài tự mình mở tiệm hành nghề. Sau nhờ bạn giới thiệu, tôi tới bãi sư học đạo, tỉnh khẩu ăn chay, một mặt làm việc kiếm sống, một mặt tu thân ngộ đạo, nửa thánh nửa phàm, gặp khách hàng là tôi khuyên họ tu đạo, gặp kẻ nghèo khó là tôi giúp đỡ. Tới năm hai mươi lăm tuổi tôi lập gia đình, chồng tôi vốn cũng là một cư sĩ tu tại gia, nên hai vợ chồng cùng tu, có lỗi lầm chỉ cùng tha thứ cho nhau, chúng tôi đều tự biết là thiên ân thánh đức run rui mới gặp được người bạn tri kỷ đồng tu, quả là quá may mắn. Chúng tôi sinh được hai trai một gái, đều ngoan ngoãn chăm chỉ học hành, giữ gìn đạo đức, vun bồi phẩm hạnh. Suốt đời làm việc thiện không mỏi, độ được rất nhiều người, tới năm sáu mươi hai tuổi không bệnh mà mất, nguyên linh bay thẳng lên cõi Dao Trì Vô Cực, được Lão Mẫu phong làm Tỉnh Nguyệt Tiên Cô tiêu dao vô tận. Còn chồng tôi quy tiên từ một năm trước, hiện đang tu luyện tại cung Đông Hoa cũng đạt được quả vị rất cao. Hi vọng người đời tu đạo không chỉ tu đức hạnh bên trong của mình, mà việc công quả bên ngoài cũng quan trọng lắm vậy, nếu như gặp người hoạn nạn khôn khổ phải dốc tâm cứu giúp, lòng từ bi đó công đức rất lớn, nếu như thiếu đức khó thành đạo được. Trong khi tu đạo không được cống cao kiêu ngạo, tự cho mình là đầy đủ, phải biết nghe lời dạy của người trước cùng bạn đạo, nếu như gặp các tu sĩ của các tôn giáo khác cũng phải đem lòng tôn kính y

như các bạn đạo của tôn giáo đó vậy, không được bài xích, coi khinh, phỉ báng, đó là công phu bồi dưỡng nội đức vậy. Có người một mặt tu đạo, cứu độ chúng sinh, nhưng mặt khác lại coi khinh các tu sĩ của tôn giáo khác, tâm phân biệt này nọ, ghen ghét oán hờn đủ thứ, đối với nội tâm tổn hại rất lớn. Kẻ tu đạo thời thường mắc phải điểm này khiến cho đạo quả khó tròn đầy, vì còn sống ở giữa cõi trần, mắt thịt chẳng sáng thành tạo nghiệp mà chẳng hay. Mong rằng sau khi nghe lời tôi nói, mau mau sửa đổi sai lầm, sự nghiệp tu đạo mới không bị khuyết điểm, nên ghi nhớ kỹ.

Dương Sinh: Sau khi nghe các vị đó thuyết pháp xong, thấy rằng việc tu đạo chẳng dễ dàng, quá trình tu đạo của cái vị đó đều trải qua biết bao trở ngại cùng gặp rất nhiều sự đả kích mới có thể thành công. Và lại trong cuộc sống thường nhật từ việc nhỏ cho chí việc lớn phải hành xử cho tới mức tận thiện tận mỹ, đối với các tôn giáo khác không nuôi dưỡng sự bất bình cùng bài xích lẫn nhau. Tại cõi thiêng liêng tôi thấy Tiên Phật các giới rất dung hòa nên tôi tin tưởng rằng chỉ những ai có tâm bao dung cùng vứt bỏ được tư kiến mới có thể thăng hoa lên cõi trời sống tiêu dao, còn không lừa thiêng liêng nơi cõi trời sẽ bốc cháy dữ dội bởi vì dầu là cõi Tiên cõi Phật cũng chẳng chốn nào hoàn toàn yên tĩnh. Theo như tôi được thấy phàm những thánh linh có thể qua lại cõi linh thiêng họ đều có ý thức về tôn giáo, cho nên dầu gặp cảnh ngộ nào họ đều đạt được trình độ tự biết mình và vạn vật cùng chung một thể, đều lo vượt thoát ra ngoài không chịu để cho ngoại vật ràng buộc mới có thể tồn tại nổi nơi cảnh giới vô cực. Nếu không vậy thì linh thể của họ

khi tới cảnh giới vô ngã mà còn giữ thói quen chấp ngã trước đây sẽ bị chối từ ngay, chẳng thể tiến vào cõi chân không vô cực thanh tịnh nổi.

Lão Mẫu: Dương Sinh nói rất đúng, chúng sinh nơi cõi phàm trần đều là con đò, các tôn giáo nếu như đá kích lẫn nhau tức là tự mình chôn vùi mình chẳng thể cứu vãn nổi. Nơi giáo lí hoặc giáo nghĩa của các tôn giáo tuy có sự bất đồng, song mục đích cuối cùng tất cả đều chung một gốc. Ước mong chúng sinh hãy cố giữ tự tâm, tự vấn, tự tu, tự thành. Lễ trời vô cực nghinh tiếp đạo cao vô cực, kẻ tu đạo phải đạt tới cảnh giới vô thanh, vô sắc, vô tướng còn nếu như không quét sạch nổi tam tâm, tứ tướng hẳn là khó chứng được địa vị tối cao là đài sen cửu phẩm. Như bữa nay Dương Sinh đã thấy họ đều đáng yêu dễ mến, tất cả những gì thuộc về dục giới, sắc giới, vô sắc giới ở nơi họ đều đã được trừ khử sạch trơn, do đó họ có thể đạt được quả vị siêu thoát khỏi những ràng buộc nơi cõi hồng trần, người đời giác ngộ, tu luyện bao nhiêu thì đắc bấy nhiêu. Do đó mong người đời nhận chân ra lẽ thực mà quay về được đường ngay, đồng tâm chung sức cứu độ nhân loại đang bị đày đọa trong thời kì mạt pháp này, để tạo hạnh phúc cho mọi người quay về con đường sáng đạo đức lấy sự tốt lành hòa thuận làm mục đích, tu thân dưỡng tính để được gần cõi Đạo Trì Vô Cực chung hưởng đạo trời.

Tế Phật: Cảm tạ những lời chỉ giáo nhân từ của Lão Mẫu, những điều răn đi dặn lại chúng sinh tin rằng chúng sinh sẽ thực hiện được những điều Lão Mẫu hằng mong muốn, chúng sinh sẽ tẩy trừ được thói quen xấu xa cùng tính tình hèn kém, theo thiện bỏ ác, từ nay về sau sẽ dứt bỏ được căn bệnh tự hủy hoại mình, không còn tham, sân, si cùng dâm dục, cờ bạc, dối trá, mau quay trở lại con đường thiện để cùng leo thang trời và tránh khỏi đọa lạc địa ngục, vì khi đã rớt xuống đó mới kêu cứu vô phương thoát khỏi. Bữa nay thời giờ eo hẹp xin cáo từ Lão Mẫu, thánh cảnh Tây Hoa đạo thăm tới đây kể như là đã hoàn tất được một phần, Dương Sinh hãy lạy tạ ơn Mẫu để còn chuẩn bị trở lại Thánh Hiền Đường.

Dương Sinh: Đa tạ đáng từ Mẫu đã mở lượng từ bi ân ban linh quang điện lành, khai mở trí huệ cho

con, con xin hứa sẽ vâng lời hành đạo cứu người, hoàn thành đại nguyện để báo đền ơn Mẫu. Xin bái từ Lão Mẫu.

Lão Mẫu: Vì độ chúng sinh mà Tế Phật cùng Dương Sinh phải chịu biết bao đắng cay khổ cực bốn ba khắp ba cõi, sau khi sách Địa Ngục Du Ký viết xong phổ độ khắp hoàn cầu, lập được công đầu trong việc giúp chúng sinh mở tai sáng mắt, lòng tôi cảm thấy vô cùng an ủi. Bữa nay Dương Sinh lại đạo thăm cõi trời, hỏi đạo tìm chân lí để viết sách Thiên Đường Du Ký giới thiệu phong cảnh tươi sáng thiên đường để quảng độ chúng sinh lòng tôi vô cùng sung sướng, đặc biệt ban một bài thơ cùng một trái đào tiên để trí huệ mãi mãi khai mở.

Thơ

*Thanh loan giảng thế độ nguyên linh
Thánh bút huy thư đạo đức kinh
Địa ngục thiên đường vô nhị lộ
Tâm phân thiện ác ảnh tùy hình
Thiên thu điển sự kim do tại
Vạn cổ ký du hãn mặc hình
Khổ hải hồng ba tòng thử tức
Bàn đào thực bãi hưởng hà linh.*

Dịch

Pháp mầu giảng thế độ nguyên linh
Thánh bút biên thành đạo đức kinh
Địa ngục thiên đường chung một cửa
Tâm chia thiện ác bóng theo hình
Ngàn xưa kinh báu còn lưu ý
Muôn thuở sách hay mãi nức tình
Biển khổ sóng to từ đây dứt
Đào tiên ăn được sẽ trường sinh.

Dương Sinh: Lạy tạ Lão Mẫu đã ân ban thơ trời đào tiên, đệ tử sẽ mang về thưởng thức hương vị đạo. Xin từ biệt Lão Mẫu. Thưa con đã sửa soạn xong, kính mời ân sư trở lại Thánh Hiền Đường.

Tế Phật: Đã tới Thánh Hiền Đường, Dương Sinh xuống đài sen, hôn phách nhập thể xác.

(còn tiếp)

